



**SUY NIỆM
TIN MỪNG
CHÚA NHẬT**

*

Ngày 16-9-2012

Chúa nhật 24 Thường niên

Năm B

Anh em bảo Thầy là ai?

LỜI CHÚA: Mc 8, 27-35

Khi ấy, Đức Giêsu và các môn đệ của Người đi tới các làng xã vùng Xêdarê Philiphê. Đọc đường, Người hỏi các môn đệ: “Người ta nói Thầy là ai?” Các ông đáp: “Họ bảo Thầy là ông Gioan Tẩy Giả, có kẻ thì bảo là ông Êlia, kẻ khác lại cho là một ngôn sứ nào đó”. Người lại hỏi các ông: “Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai?” Ông Phêrô trả lời: “Thầy là Đấng Kitô”. Đức Giêsu liền cấm ngặt các ông không được nói với ai về Người.

Rồi Người bắt đầu dạy cho các ông biết Con Người phải chịu đau khổ nhiều, bị các kỳ mục, thượng tế cùng kinh sư loại bỏ, bị giết chết và sau ba ngày, sống lại. Người nói rõ điều đó, không úp mở. Ông Phêrô liền kéo riêng Người ra và bắt đầu trách Người. Nhưng khi Đức Giêsu quay lại, nhìn thấy các môn đệ, Người trách ông Phêrô: “Xatan! lui lại đằng sau Thầy! Vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người”.

Rồi Đức Giêsu gọi đám đông cùng với các môn đệ lại. Người nói với họ rằng: “Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi và vì Tin Mừng, thì sẽ cứu được mạng sống ấy”.

SUY NIỆM

“Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai?” Đức Giêsu đặt câu hỏi trên cho

(xem tiếp trang 2)

Sứ giả hòa bình

WHĐ (12.09.2012) – Chuyến tông du Liban của Đức giáo hoàng Bênêdictô XVI trong ba ngày 14,15,16 tháng Chín tới đây, như dự kiến, “được mọi người xem như một cử chỉ đầy dũng cảm và hy vọng”, đó là nhận định của phát ngôn viên Tòa Thánh, cha Federico Lombardi, trong một bài xã luận đăng trên tờ tuần báo Octava Dies của Vatican hôm thứ bảy vừa qua. Cha Lombardi cho biết, chuyến tông du của Đức giáo hoàng tới Liban, một nước có một cộng đồng Công giáo đông đảo tại Trung Đông, đã được quyết định “trước khi tình hình tại Syria biến thành cuộc xung đột công khai và đẫm máu”.

Tình hình tại Ả Rập và tại Syria khiến Giáo hội càng phải gắn thân liên kết hơn nữa với cộng đồng Kitô hữu trong vùng. Theo cha Lombardi, ở đây, “không phải là việc đặt lại vấn đề về chuyến tông du, mà là đặt chuyến tông du vào trong một bối cảnh ở đó các vấn đề được nhận diện cách đây hai năm khi diễn ra Thượng hội đồng Giám mục về Trung Đông



(tại Roma) càng trở nên gay gắt hơn nữa”. Cha Lombardi nêu lên, chẳng hạn, các vấn đề về “sự sống chung giữa các nhóm tôn phái và tôn giáo, về đối thoại với Hồi giáo và Do Thái giáo, việc di cư của người Kitô hữu, về tự do tôn giáo và dân chủ”.

Vị phát ngôn viên cũng cho biết, trong chuyến tông du, Đức giáo hoàng sẽ ban hành bản “Tông huấn”, một trong những kết quả của Thượng Hội đồng Giám mục hồi tháng Mười 2010 về tình hình các Kitô hữu tại Trung Đông. Đây là một “văn kiện có tính cách lập trình căn bản đối với đời

(xem tiếp trang 4)

Đức Thánh Cha với Hội nghị Hòa bình Quốc tế lần thứ 26 tại Sarajevo



thứ 26 đang diễn ra tại Sarajevo do Cộng đồng Sant'Egidio tổ chức.

Đức hồng y viết: “Chúng ta vui mừng và phấn chấn nhận thấy cuộc hành hương vì hòa bình, được Chân phước Gioan Phaolô II khởi xướng tại Assisi vào tháng Mười 1986, tiếp tục đơm hoa kết trái”. ĐHY cũng nhắc lại Đức Bênêdictô XVI đã tiếp nối, cũng tại Assisi, “mối quan hệ giữa người có tôn giáo và những người không cảm thấy mình thuộc về một truyền thống tôn giáo nào, nhưng vẫn thành tâm tìm kiếm chân lý. Đức Thánh Cha làm như vậy vì tin chắc rằng việc đối thoại sâu sắc và chân thành có thể giúp người tín hữu quyết tâm thanh lọc niềm tin của mình, và giúp người không tin mở ra với những vấn nạn lớn mà con người phải đối mặt

(xem tiếp trang 4)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

các môn đệ sau khi họ đã ở với Ngài và được Ngài sai đi (x. Mc 3,14), sau khi họ đã thấy việc Ngài làm, nghe lời Ngài giảng. Hôm nay Đức Giêsu cũng đặt câu hỏi này cho tôi sau khi tôi đã theo đạo một thời gian dài, đã cầu nguyện và tham dự các bí tích... “*Còn anh, anh bảo Thấy là ai?*” Câu hỏi này nhắm thẳng vào tôi, đòi tôi phải trả lời. Tôi không được trả lời qua loa hay máy móc. Câu trả lời của tôi phải bắt nguồn từ một kinh nghiệm, kinh nghiệm gặp gỡ và quen biết Đức Giêsu. Chẳng nên theo một người mà mình không quen và tin tưởng.

Đời tin hữu là một hành trình tìm kiếm không ngừng để khám phá ra khuôn mặt luôn mới mẻ của Đức Giêsu. Ngài thật là một mẫu nhiệm khôn dò và quá phong phú. Chúng ta chỉ mon men đến gần, nhưng không sao múc cạn được mẫu nhiệm ấy. Phải thanh lọc những hình ảnh ta vốn có về Ngài. Người làng Nadarét cứ nghĩ Đức Giêsu chỉ là bác thợ. Gioan Tẩy Giả nghĩ Ngài là một Mêsia vinh quang toàn thắng. Phải gạt bỏ cái biết cũ về Ngài để đón nhận một Đức Kitô khác, vượt xa điều mình nghĩ. “*Tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa*”. Cần trở nên trẻ thơ để nhận ra khuôn mặt thật của Giêsu.

Hôm nay, chúng ta dễ dàng trả lời như Phêrô: “Thầy là Đức Kitô”, và hơn Phêrô: “Thầy là Ngôi Lời nhập thể, là Con Thiên Chúa”. Nhưng vấn đề không phải chỉ là trả lời đúng câu hỏi mà còn là sống tận căn thân phận của Thầy. Ngay sau khi loan báo con đường khổ nạn mình sắp đi, Đức Giêsu loan báo con đường dành cho người môn đệ. Môn đệ chỉ có một con đường, con đường của Thầy. Thầy đã sống phận người với tất cả bấp bênh tăm tối, tôi có dám sống phận người của tôi trong niềm vui không? Thầy đã chịu chết vì làm chứng cho sự thật, tôi có dám hiến mạng tôi vì Thầy và vì Tin Mừng không? Thầy đã vượt qua đau khổ để vào vinh quang bất diệt, tôi có dám chọn con đường khiêm hạ và nghèo khó không?

“*Người ta bảo Thấy là ai?*” Ta cần biết cái nhìn của con người hôm nay về Đức Giêsu. Nhiều cái nhìn đúng nhưng chưa đủ. Truyền giáo là giúp
(xem tiếp trang 3)

Các giám mục mới được bổ nhiệm tham dự Hội thảo tại Roma

WHD (05.09.2012) – 92 giám mục mới được bổ nhiệm trong hai năm qua tại các giáo phận thuộc Bộ Loan báo Tin Mừng cho các Dân tộc (Bộ Truyền giáo) hiện đang tham dự một Hội thảo chuyên đề do Bộ này tổ chức tại Roma. Các giám mục này thuộc 42 quốc gia của châu Phi (25 quốc gia, 63 giám mục), châu Á (8 quốc gia, 17 giám mục), châu Mỹ (6 quốc gia, 6 giám mục) và châu Đại Dương (3 quốc gia, 6 giám mục).



Tiếp nối truyền thống do Bộ Truyền giáo khởi xướng từ năm 1994, Hội thảo nhằm đem đến cho tất cả các giám mục mới được bổ nhiệm tại các giáo phận hoặc các vùng truyền giáo, một thời gian để cầu nguyện, suy tư, đào sâu đời sống và sứ vụ giám mục, đặc biệt là trong những năm đầu có thể có những khó khăn và vấn đề.

Để đạt mục tiêu này, các bài thuyết trình sẽ do các nhân vật hàng đầu trong Giáo Hội đảm nhận, trong số đó có các vị Hồng y như Antonio Ca#izares, Peter Turkson, Angelo Amato, Marc Ouellet, Mauro Piacenza, Zenon Grocholewski và các giám mục: Nicola Eterovic, Claudio Maria Celli, Dominique Mamberti...

Các đề tài cũng rất phong phú: nhiệm vụ thánh hóa, nhiệm vụ giảng dạy, nhiệm vụ cai quản, học thuyết

xã hội của Giáo Hội và truyền giáo, linh đạo giám mục, mối quan hệ phụ tử đối với các linh mục, đào tạo trong chủng viện và đào tạo giáo sĩ, đời sống thánh hiến, đối thoại liên tôn và đại kết, truyền giáo và các phương tiện truyền thông, quan hệ với các quốc gia, gia đình và đời sống, giáo dân và sứ vụ, gia đình trong văn hóa hậu hiện đại...

Ngày Chúa nhật 02 tháng Chín các giám mục quy tụ tại Đại học Giáo hoàng Thánh Phaolô Tông đồ, nơi diễn ra Hội thảo. Ngày Hội thảo đầu tiên, thứ Hai 03 tháng Chín khai mạc với Thánh lễ đồng tế do Đức hồng y Fernando Filoni, Bộ trưởng Bộ Truyền giáo, chủ sự.

Bài thuyết trình đầu tiên sẽ nói về “mối liên quan của Sứ vụ đến với muôn dân trong thế giới thực và Giáo Hội ngày nay”, do cha Alberto Trevisiol, IMC, Viện trưởng Đại học Giáo hoàng Urbaniana trình bày; sau đó vào buổi chiều Đức Tổng giám mục Savio Hàn Đại Huy, thư ký Bộ Truyền giáo, sẽ nói về nguồn gốc, lịch sử và phát triển của Bộ và của các trường Đại học và Cao đẳng thuộc Bộ.

Sáng thứ Ba 04 tháng Chín, Đức Tổng giám mục Protase Rugambwa, Phụ tá Thư ký Bộ Truyền giáo và là Chủ tịch các Hội Giáo hoàng Truyền Giáo, giới thiệu cơ cấu, trách nhiệm và hoạt động của Bộ. Thứ Sáu 07 tháng Chín các giám mục tham dự Hội thảo sẽ gặp gỡ Đức Thánh Cha tại Castel Gandolfo. Và Hội thảo sẽ kết thúc vào ngày thứ Bảy, 15 tháng Chín, với Thánh lễ tại mộ Thánh Tông đồ Phêrô do Đức hồng y Filoni chủ sự. ■

(Agenzia Fides 01-09-2012)

DHY Gianfranco Ravasi: Giáo hội tôn trọng...

từng quan tâm xem xét lại một số khía cạnh cho được kỹ lưỡng hơn nhưng không làm thay đổi thực chất của vấn đề. Những ý kiến của ngài về vấn đề an tử rõ ràng cho thấy điều đó.

– *Điều đáng nói: mặc dù đã rời khỏi chức vụ Tổng giám mục giáo phận Milano từ 10 năm trước, nhưng khi qua đời, ngài vẫn được đông đảo nhiều người đến kính viếng. DHY giải thích sự kiện này như thế nào?*

– Đức cố Hồng y đôi khi bị coi là một con người lạnh lùng. Tuy nhiên, vào lúc vắng bóng những nhân cách lớn, gương mặt, sứ điệp và tiếng nói của ngài đã miêu tả được thời đại của mình. Trên hết ngài đã để lại dấu ấn về một nhân cách và hôm nay có thể cảm thấy được điều đó. Có biết bao gương mặt tẻ nhạt, lại còn tận hưởng thành công trên những phương tiện truyền thông mà nay bị chìm vào quên lãng? Còn DHY Martini, ngài vẫn đang nói cùng thế giới. ■

(Theo Vatican Insider, 03-09-2012)

Đức hồng y Gianfranco Ravasi: Giáo hội tôn trọng sự tiếp cận đa phương đối với chân lý

WHĐ (05.09.2012) – Đức hồng y Martini, nguyên Tổng giám mục giáo phận Milano vừa qua đời, hưởng thọ 85 tuổi. Ngài là tu sĩ Dòng Tên, một chuyên gia lỗi lạc về Kinh Thánh, đã từng đảm nhận trọng trách lãnh đạo Đại học Giáo hoàng Gregoriana.

Nhiều người coi ngài là một người cấp tiến, nhấn mạnh quan điểm cởi mở của ngài về an tử, ngừa thai, vai trò của phụ nữ trong Giáo hội, hôn nhân đồng giới ... và những phát biểu mong muốn Giáo hội phải canh tân hơn nữa.

Nhiều cơ quan thông tấn quốc tế trích và bình luận về phát biểu của Đức cố Hồng y trên nhật báo Corriere della Sera không lâu trước khi ngài qua đời. Theo đó, Đức cố Hồng y cho rằng Giáo hội đã lạc hậu đến 200 năm.

Cũng có người cho rằng Đức cố Hồng y là người “chống giáo hoàng”, không đồng thuận với cả hai vị giáo hoàng là Gioan Phaolô II và Bênêdictô XVI.

Trong khi đó, qua sứ điệp gửi Tổng giáo phận Milano nhân Thánh lễ an táng Đức cố Hồng y, Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI đã làm nổi bật con người và đóng góp của Đức HY Martini cũng như nói lên sự trân trọng của Giáo hội đối với ngài: “Ngài là người của Thiên Chúa, không những đã nghiên cứu sâu xa mà còn đem hết lòng mến yêu Kinh Thánh, biến Kinh Thánh trở thành ánh sáng chiếu soi cuộc đời mình, làm gì cũng nhằm “ad maiorem Dei gloriam” – cho Chúa được cả sáng. Vì lẽ đó, Đức cố Hồng y đã có thể dạy các tín hữu và những ai đang kiếm tìm sự thật rằng chỉ Lời Chúa mới thật đáng lắng nghe, đón nhận và bước theo, vì Lời Chúa cho thấy tất cả con đường của sự thật và tình yêu. Đức cố Hồng y đã thực thi điều này với trái tim rộng mở tuyệt vời, không hề từ chối gặp gỡ, đối thoại với bất kỳ ai, đáp lại một cách cụ thể lời mời gọi của Thánh Phêrô: “Hãy luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh em” (1 P 3,15)”.

Mới đây, ngay trước Thánh lễ an táng ĐHY Martini chiều 03-09, Đức hồng y Gianfranco Ravasi, Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh về Văn hóa đã trả lời phỏng vấn của hãng tin Vatican Insider, nêu bật ĐHY Martini “là con người trung thành với giáo lý truyền thống của Hội Thánh”. Sau đây là toàn văn bài phỏng vấn

ĐHY Ravasi của nhà báo Andrea Tornielli:

– Trong nhiều năm Đức hồng y Martini bị coi là chống Đức Wojty# (Gioan Phaolô II). Sau đó, cũng vậy, ngài lại chống Đức Ratzinger (Bênêdictô XVI). Xin ĐHY cho biết ý kiến về chuyện này?



– Tôi cho rằng đây là lối giải thích theo kiểu chính trị và chịu ảnh hưởng của truyền thông và văn hóa đại chúng. Thực ra, cùng một vấn đề lại có nhiều cách tiếp cận, và đây chính là vốn quý của Giáo hội Công giáo. Ngay cả trong Tân ước chúng ta có thần học của Thánh Giacôbê và lại có thần học của Thánh Phaolô, và cả hai đều khác nhau. Vì vậy, về vấn đề ông vừa đề cập, tôi không cho rằng đã có mâu thuẫn, nhưng là những độ đậm nhạt khác nhau của cùng một màu sắc. Bản thân tôi cũng thấy rằng mình đồng tình với một số quan điểm trong sứ điệp của Đức Bênêdictô XVI cũng như trong các sứ điệp của ĐHY Martini.

– Trong bài trả lời phỏng vấn cuối cùng, ĐHY Martini nói Giáo hội lạc hậu đến 200 năm...

– Một số những nhận định về mặt lịch sử là có lý. Giáo hội Công giáo thì “semper reformanda”, phải luôn canh tân mà, nên Giáo hội luôn trong trạng thái vận động. Trong một cơ cấu đồ sộ như thế, một chân trời mệnh mông như thế, có nhiều lĩnh vực Giáo hội đã đi trước mọi người, tuy nhiên trong một số lĩnh vực khác, Giáo hội lại cần có thêm những bước tiến. Giáo hội không những bao trùm mọi lãnh thổ, nhưng nghịch lý thay, còn bao quát mọi thời đại, bởi xã hội đương đại đã không đồng nhất lại còn một số khía cạnh văn hóa vẫn trì trệ.

– ĐHY không thể phủ nhận rằng về các vấn đề như đạo đức sinh học, khởi đầu và kết thúc sự sống, Đức hồng y Martini đã công khai bày tỏ lập trường khác hẳn với Giáo hội Công giáo?

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

người ta biết đúng và đủ về Ngài. Không phải là cái biết lý thuyết trong sách vở, nhưng là cái biết thân tình của người môn đệ. Cuộc sống của ta vén mở căn tính của Đức Giêsu. Dung mạo của ta phải mang nét đặc trưng của Ngài. Đức Giêsu đã nói: “Ai thấy Thầy là thấy Cha” (Ga 14,9). Chúng ta ao ước nói: “Ai thấy tôi là thấy Đức Giêsu”.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa, Chúa đã làm người như chúng con, nên Chúa hiểu gánh nặng của phận người. Cuộc đời đầy chạm bẩy mời mọc mà con người lại yếu đuối mong manh. Hạnh phúc thường được trộn bằng nước mắt, và giữa ánh sáng, cũng có những bóng mờ đe dọa.

Lạy Chúa Giêsu, nếu có lúc con mệt mỏi và xao xuyến, xin nhắc con nhớ rằng trong Vườn Dầu Chúa đã buồn muốn chết được. Nếu có lúc con thấy bóng tối bủa vây, xin nhắc con nhớ rằng trên thập giá Chúa đã thốt lên: Sao Cha bỏ con?

Xin nâng đỡ con, để con đừng bỏ cuộc. Xin đồng hành với con, để con không cô đơn. Xin cho con yêu đời luôn dù đời chẳng luôn đáng yêu. Xin cho con can đảm đối diện với những thách đố vì biết rằng cuối cùng chiến thắng thuộc về người có niềm hy vọng lớn hơn. Amen. ■

Lm Antôn Nguyễn Cao Siêu, SJ

– Tôi cho rằng, ngay cả trong vấn đề ông vừa nêu, chúng ta đang nói đến một con người đã biểu lộ rõ rệt lòng trung thành của mình đối với giáo lý truyền thống của Hội Thánh. ĐHY Martini có lòng trung thành, nhưng thực tế cụ thể và một số biểu hiện đôi khi đi ngược lại. Khi cố gắng giải quyết một vấn đề thì lại nảy sinh những khác biệt. Nhưng như tôi vừa nói: ĐHY Martini có một đức tin sâu xa, vững vàng và mạnh mẽ. Có nhiều chiều kích đạt đến sự thật, chẳng hạn, nếu nói về các phương diện khoa học. Đức cố Hồng y đã

(xem tiếp trang 2)

WHD (07.09.2012) – Một số nhân vật chính trị Đức đã ký một bản tuyên ngôn kêu gọi sự hiệp nhất giữa các tín hữu Tin Lành Luther và Công giáo.

Hôm thứ Tư 05-09 vừa qua tại Berlin, các nhà chính trị và đại diện của xã hội dân sự Đức đã công bố một văn kiện kêu gọi các Kitô hữu vượt lên trên các chia rẽ giữa các hai Giáo hội Kitô giáo, Tin Lành và Công giáo. Tuyên ngôn mang tựa đề “Bây giờ là lúc Đại kết”, đã được soạn nhân kỷ niệm năm mươi năm khai mạc Công đồng Vatican II và tiến tới việc kỷ niệm năm trăm năm cuộc Cải cách, vào năm 2017.

23 nhân vật đầu tiên ký tên vào bản tuyên ngôn là những người Công giáo và Tin lành dẫn thân trong đời sống của hai Giáo hội. Trong số này có chủ tịch Quốc hội liên bang, Norbert Lammert (CDU); cựu Tổng thống liên bang, Richard Von Weizsäcker, bộ trưởng Quốc phòng hiện nay, Thomas de Maiziere; cựu tổng thư ký Ủy ban Trung ương Công giáo Đức, Friedrich Kronenberg; và mục sư Tin Lành Christian F#hrer, người khởi xướng Phong trào Đại kết tới tận các cộng đồng địa phương” để Đại kết không phải là một “mảnh đất không người” [no mans' land] giữa các niềm tin, mà là “một cây cầu nối các Giáo hội chúng ta”.

“Đây là văn kiện bày tỏ sự nóng lòng của chúng tôi”, một người ký tên bày tỏ với nhật báo S#ddeutsche Zeitung của Đức. Những người có sáng kiến này đã cố ý tránh đưa hàng giáo phẩm của họ vào trong vụ việc này để không bị bắt buộc phải sử dụng những công thức mang tính thỏa hiệp.

ĐTC với Hội nghị Hòa bình Quốc tế

và với Mẫu Nhiệm bao bọc cuộc sống con người. Như thế, cùng nhau hành hương hướng tới sự thật sẽ trở thành cùng nhau hành hương hướng tới hòa bình”.

Đức hồng y Bertone kết luận: “Đức Thánh Cha hy vọng Hội nghị sẽ mang lại hiệu quả. Ngài bày tỏ mối hiệp thông với tất cả những người hiện diện và tin chắc rằng Thiên Chúa là Cha của tất cả nhân loại, sẽ tiếp tục hướng dẫn chúng ta trên những nẻo đường của hòa bình và của cuộc gặp gỡ hòa bình giữa các dân tộc”. ■

(VIS, 10-09-2012)



Kêu gọi các vị chức trách tôn giáo

Bản tuyên ngôn viết: “Chúng tôi không muốn có thứ hòa giải vẫn giữ nguyên sự phân cách, mà là sống sự hiệp nhất trong ý thức mang tính lịch sử về sự khác biệt văn hóa. Ngày nay, sự chia rẽ của Giáo hội không còn được mong muốn hay biện minh về mặt chính trị. Liệu có đủ các nền tảng thần học, những tập tục có tính thể chế, những truyền thống tôn giáo và văn hóa để duy trì sự tách biệt? (...) Hiển nhiên là người Kitô hữu, Công giáo và Tin lành, có nhiều thứ để chia sẻ với nhau hơn là các sự khác biệt. Không ai chối cãi là có những lập trường khác nhau trong cách hiểu về việc rước lễ trong các Giáo hội, tuy nhiên, về cơ bản, các khác biệt này không biện minh được việc duy trì tình trạng chia rẽ”.

“Lòng ước mong hiệp nhất quả là lớn trong hai Giáo hội. Các Kitô hữu cảm nhận được một cách đau đớn trong đời sống thường ngày của họ những hậu quả của tình trạng chia rẽ”, bản tuyên ngôn giải thích, đồng thời kêu gọi các nhà chức trách Giáo hội hãy “đưa các sự phát triển hiện nay của phong trào Đại kết tới tận các cộng đồng địa phương” để Đại kết không phải là một “mảnh đất không người” [no mans' land] giữa các niềm tin, mà là “một cây cầu nối các Giáo hội chúng ta”.

Bản tuyên ngôn kết luận: “Với tư cách là Kitô hữu trên đất nước của Cải cách, chúng ta có một trách nhiệm đặc biệt trong việc làm gương và giúp sống niềm tin được chia sẻ trong một Giáo hội chung”.

Được biết, số người Công giáo ở Đức là 24,65 triệu, trong khi số người Tin Lành Luther cũng khoảng 24,2 triệu. ■

(Isabelle de Gaulmyn, La Croix, 05-09-2012)

sống và sứ vụ của Giáo hội Công giáo tại Trung Đông và đối với vai trò cổ vũ đối thoại và hòa bình của Giáo hội”. Như vậy, Đức giáo hoàng tới Liban không phải với tư cách một nhà lãnh đạo chính trị mà như người phụ trách một “cộng đồng tôn giáo” và để “chuyển giao một sứ điệp” cho cộng đồng vốn “qua chúng tá của mình phục vụ các dân tộc trong vùng”.

Theo cha Lombardi, bối cảnh “đã rất khác” so với thời diễn ra Thượng Hội đồng nhưng “sự dẫn thân của Giáo hội trong vùng chỉ có thể khẩn thiết hơn và có lẽ khó khăn hơn mà thôi”. Cha khẳng định, sự hiện diện của Đức giáo hoàng và các phương hướng ngài sẽ đề ra “trở nên hết sức quý giá. Người Công giáo, người Kitô hữu, cho dù chỉ chiếm thiểu số trong vùng, vẫn có thể và phải là chứng tá của hòa bình và của sự cổ vũ đối thoại, không chỉ cho các dân tộc và các nhóm tôn giáo mà cho cả cộng đồng quốc tế”.

Và cha Lombardi kết luận, tại Liban, hẳn “Đức giáo hoàng sẽ làm vang lên tiếng kêu của hy vọng và của lòng ước mong hòa bình cho tất cả vùng, hy vọng tiếng kêu ấy sẽ được lắng nghe”.

Được biết, ngày thứ bảy 15-09, ngày thứ hai của chuyến tông du, được Chính quyền Liban công bố là ngày nghỉ lễ.

Khẩu hiệu của chuyến tông du, như chính Đức giáo hoàng đã công bố hôm 09-09, sau kinh Truyền Tin, là “Pax vobis”, “Bình an ở cùng anh chị em”. Đức giáo hoàng “khuyến khích cộng đồng Kitô hữu phục vụ sự đồng tâm nhất trí”.

Đây sẽ là chuyến viếng thăm thứ tư của Đức giáo hoàng trong vùng, sau chuyến viếng thăm Thổ Nhĩ Kỳ, Thánh Địa – Israel, Đất Palestin, Jordan và đảo Síp, và chuyến viếng thăm thứ hai của một giáo hoàng tại Liban (sau Đức Gioan-Phaolô II, cũng với mục đích ban hành Tông huấn, năm 1997. Vào năm 1965, Đức giáo hoàng Phaolô VI, trên đường tới Ấn Độ, đã ghé Beirut vì lý do kỹ thuật, và chỉ kịp chào mừng các nhà cầm quyền tại đây. ■

(Tổng hợp tin của La Croix và Zenit)

Tuần tin Hội đồng Giám mục Việt Nam tuyển chọn bài viết, tin tức từ hdgmvietnam.org, phát hành thứ Năm hằng tuần trên trang hdgmvietnam.org theo dạng pdf